TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **43**/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 13 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Lê Văn T - Sinh năm 1973. Trú tại: Tổ 06, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Võ Thị D - Sinh năm 1986. Trú tại: Tổ 06, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D kết hôn với nhau năm 2007 có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ 06, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hợp về tính tình, quan điểm sống, thường xuyên cải vả. Ông T và bà D đều xác định không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông T và bà D đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn

của ông T và bà D.

[2] Về con chung: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D xác định có 01 con chung Lê Phương V – Sinh ngày 07.11.2007.

Ông T và bà D thống nhất giao con chung Lê Phương V – Sinh ngày 07.11.2007 cho ông Lê Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị D không cấp dưỡng nuôi con.

Xét sự thỏa thuận của ông T và bà D đảm bảo quyền lợi của các con, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D xác định không có nên không đề cập giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D xác định không có nên không đề cập giải quyết.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông T và bà D chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 104, quyển số 01 ngày 22/10/2007 của Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Lê Văn T trực tiếp nuôi con chung Lê Phương V – Sinh ngày 07.11.2007. Bà Võ Thị D không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Lê Văn T và bà Võ Thị D xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) ông Lê Văn T và bà Võ Thị D phải chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004235 ngày 17/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. quận Liên Chiểu;
- CCTHADS. quận Liên Chiểu;
- UBND phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy